

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 501 /STNMT-TTr

Điện Biên, ngày 03 tháng 7 năm 2018

V/v đề nghị thẩm định Quy định về việc  
cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết  
tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành danh mục Quy định để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong năm 2018 (lần 1).

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Văn bản số 345/STNMT-TTr về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

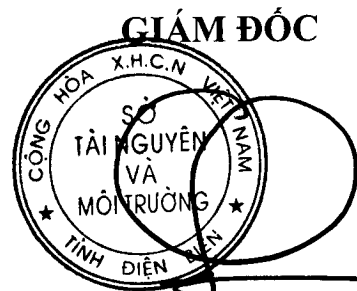
Sau khi nhận được các ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa lại tên gọi của Dự thảo Quyết định thành “Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên” và đã tiếp thu, chỉnh sửa lại một số nội dung của Dự thảo theo các ý kiến tham gia. Để đảm bảo việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Tư pháp xem xét, thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(Có Dự thảo, Báo cáo giải trình và các ý kiến tham gia kèm theo)

Sở Tài nguyên và Môi trường mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan, để Sở hoàn thành nhiệm vụ được giao. /s

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, TTr.



**Bùi Châu Tuấn**

## BÁO CÁO

Về việc giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành danh mục Quy định để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong năm 2018.

Sau khi chủ trì, xây dựng dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Văn bản số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đã gửi các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh để lấy ý kiến tham gia đối với dự thảo.

Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhận được 16 ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, trong đó:

Có 10/16 ý kiến tham gia hoàn toàn nhất trí với dự thảo;

Có 6/16 ý kiến tham gia cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo và có đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung của dự thảo. Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu, chỉnh sửa và bổ sung các ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

### 1. Đối với dự thảo Quyết định

#### *Ý kiến tham gia của Sở Tư pháp:*

- Tên gọi của Quyết định và Điều 1: Đề nghị cân nhắc sửa thành "Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên", không cần thiết phải đưa cụm từ "có hiệu lực pháp luật" vào tên gọi của quyết định, vì đây là điều kiện để thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, còn đối với nội dung cưỡng chế quyết định công nhận hòa giải thành thì đề nghị bỏ như nội dung đã tham gia ở phần về thẩm quyền ban hành văn bản.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

- Căn cứ xét đề nghị: Đề nghị sửa thành "Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường." để phù hợp với mẫu số 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ

quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

## **2. Đối với dự thảo Quy định**

### **2.1. Ý kiến tham gia của Sở Tư pháp:**

- Tên gọi Quy định kèm theo Quyết định: Đề nghị chỉnh sửa để phù hợp với tên gọi và nội dung của Điều 1 đã đề nghị sửa ở phần trên.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

- Điều 1: Đề nghị xem xét chỉnh sửa theo hướng "Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật mà các bên phải thực hiện nhưng không tự nguyện chấp hành; trách nhiệm thi hành và bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Điện Biên" để nội dung được đầy đủ.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

- Điều 3: Đề nghị xem xét, cân nhắc bỏ Điều này, vì những khái niệm được nêu trong nội dung điều này đã được hiểu rõ ràng trong công tác quản lý nhà nước, do đó không cần thiết phải quy định cụ thể, giải nghĩa trong Điều này.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và bỏ Điều này theo ý kiến tham gia.

- Điều 5: Đề nghị xem xét chuyển Điều này thành 01 khoản mới tại Điều 8 của dự thảo Quy định, vì nội dung trùng lặp với Điều 8.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

- Điều 7: Đề nghị bỏ Điều này, vì toàn bộ nội dung có chứa thủ tục hành chính, do đó trái với quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 "Điều 14. Những hành vi bị nghiêm cấm:...4. Quy định thủ tục hành chính trong ...quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã, trừ trường hợp được giao trong luật."

*Giải trình:* Đã tiếp thu và bỏ Điều này của dự thảo Quy định, theo ý kiến tham gia.

- Tại khoản 3 Điều 8: Đề nghị sửa thành "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế. Thành phần, trách nhiệm của Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện theo quy định tại khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, tùy theo tính chất của từng vụ việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ sung thành viên Ban thực hiện cưỡng chế cho phù hợp."

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo theo ý kiến tham gia.

- Điều 16: Đề nghị xem xét chỉnh sửa thành "Kinh phí thực hiện việc cưỡng chế quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo quy định tại khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP".

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo theo ý kiến tham gia.

- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, xem xét bổ sung nội dung về "trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật" để thống nhất với nội dung tại "Điều 1. Phạm vi điều chỉnh". Đồng thời, cần nhắc xây dựng bổ sung một số mẫu văn bản có liên quan nhằm đảm bảo áp dụng thuận lợi, thống nhất các văn bản có liên quan đến việc thực hiện cưỡng chế quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như mẫu Biên bản làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế; Biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế; Biên bản công nhận sự tự nguyện thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật; Biên bản xác nhận việc không tự nguyện thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật; thông báo cưỡng chế; Biên bản cưỡng chế...

*Giải trình:* Đã tiếp thu và bổ sung một Điều mới vào dự thảo Quy định về "trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan) theo ý kiến tham gia và bổ sung một số mẫu văn bản có liên quan đến việc thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như mẫu Biên bản làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế; Biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế; Biên bản công nhận sự tự nguyện thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật; Biên bản xác nhận việc không tự nguyện thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật; thông báo cưỡng chế; Biên bản cưỡng chế...

- Tiêu đề Chương II, Chương III: đề nghị sửa tiêu đề Chương II thành "TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI"; Chương III thành "TỔ CHỨC THỰC HIỆN" để phù hợp với nội dung của các Điều trong Chương.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo theo ý kiến tham gia.

## **2.2. Ý kiến tham gia của UBND huyện Điện Biên:**

- Đề nghị xem xét chỉnh sửa, bổ sung Khoản 5, Điều 3 của dự thảo như sau: "5. Người bị cưỡng chế là tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật".

*Giải trình:* Sau khi nghiên cứu và tiếp thu ý kiến đã bỏ Điều 3 của dự thảo, vì không cần thiết; việc bổ sung thêm Khoản 5, Điều 3 của dự thảo, xét thấy nội dung này không cần thiết.

### **2.3. Ý kiến tham gia của Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Tại Điều 3, giải thích từ ngữ cần quy định cụ thể đối tượng bị cưỡng chế: “Đối tượng bị cưỡng chế: là tất cả các đồ vật, sự vật nằm trong phạm vi diện tích đất bị cưỡng chế như: Nhà ở, các công trình, vật kiến trúc, vật nuôi, cây trồng...”.

*Giải trình:* Sau khi nghiên cứu và tiếp thu ý kiến đã bỏ Điều 3 của dự thảo, vì không cần thiết; việc bổ sung thêm nội dung vào Điều 3 xét thấy nội dung này không cần thiết.

### **2.4. Ý kiến tham gia của Sở Tài chính:**

- Về sử dụng ngôn ngữ trong văn bản: theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “Từ ngữ viết tắt chỉ sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản; đối với văn bản sử dụng nhiều từ viết tắt, cần quy định riêng một điều giải thích toàn bộ các từ viết tắt trong văn bản”. Dự thảo cần tránh viết tắt cụm từ “UBND”, nên viết đầy đủ là “Ủy ban nhân dân”.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

- Điều 6: Cụm từ: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố” đề nghị sửa thành “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện” cho thống nhất với nội dung xuyên suốt toàn quy định.

- Điều 6: Có một nội dung thì không cần đánh số thứ tự khoản 1.

- Mẫu số 01, mẫu số 02, mẫu số 03 kèm theo không thấy có trong Quy định chi tiết bằng lời, đề nghị bổ sung cho đầy đủ.

*Giải trình:* Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.

### **2.5. Ý kiến tham gia của UBND huyện Tủa Chùa:**

- Đề nghị bỏ cụm từ “và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế” quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quy định “1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Điện Biên về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật nhưng không tự nguyện chấp hành và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế” vì theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013 thì các điều kiện để cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai không có điều kiện “một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế” và tại khoản 4 Điều 203 Luật Đất đai 2013 có quy định rõ “Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành phải được các bên tranh chấp nghiêm chỉnh chấp hành. Trường hợp các bên tranh chấp không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành”.

*Giải trình:* Nội dung này cơ quan soạn thảo giữ nguyên không chỉnh sửa, bổ sung vì theo quy định tại Điểm 8, Khoản 59, Điều 2 của Nghị định số

01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ có quy định “8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể Điều này.”. Mặt khác, do điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh, hàng năm giải quyết rất nhiều vụ việc tranh chấp đất đai; việc thực hiện cưỡng chế khi một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế là nhằm hạn chế đến mức thấp nhất việc phải thực hiện cưỡng chế quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành; còn lý do khác là do hệ thống cơ quan hành pháp hiện nay chưa có cơ quan chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi việc thi hành quyết định hành chính (khác hệ thống cơ quan tư pháp có riêng bộ phận Thi hành án).

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Khoản 5, Điều 3 của Quy định: “5. Người bị cưỡng chế là tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật” thành “5. Người bị cưỡng chế là tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật” vì Quy định đang áp dụng cho cả quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai.

*Giải trình:* do Điều 3 của dự thảo đã bỏ và nội dung Quy định về việc công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai đã bỏ do xét thấy không cần thiết.

#### **2.6. Ý kiến tham gia của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh:**

- Đề nghị dự thảo trích dẫn nguyên văn nội dung các quy định theo văn bản dẫn chiếu tại khoản 3, Điều 3; khoản 1, Điều 4; khoản 3, Điều 8. Bởi vì: Đây là văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên (Luật Đất đai 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP). Quy định như trong dự thảo khiến cho người thực thi gặp khó khăn, lúng túng trong áp dụng khi phải sử dụng đồng thời văn bản của tỉnh và văn bản của cấp trên dẫn đến việc áp dụng thiếu hoặc không chính xác.

*Giải trình:* Nội dung này cơ quan soạn thảo giữ nguyên không chỉnh sửa, bổ sung vì theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, “...không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác”; mặt khác Điều 3 của dự thảo đã bỏ, do xét thấy không cần thiết.


- Điều 3. Giải thích từ ngữ. Đề nghị dự thảo gộp khoản 1 vào khoản 3, khoản 2 vào khoản 4. Bởi vì các khoản này liên quan đến nhau, không cần thiết phải tách ra để làm rõ như trong dự thảo. Sửa lại là:

1. Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai là quyết định hành chính do người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định để giải quyết các tranh chấp đất đai. Quyết định

này có hiệu lực pháp luật (trích dẫn nguyên văn bản quy định tại khoản 58 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai vào).

2. Quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai là quyết định hành chính do người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định để công nhận kết quả hòa giải thành đã được các bên tranh chấp đạt được thoả thuận, tự nguyện, thống nhất giải quyết với nhau mà không trái đạo đức xã hội và không vi phạm điều cấm của pháp luật. Quyết định có hiệu lực pháp luật theo thời điểm ấn định cụ thể tại quyết định công nhận hòa giải thành của cấp có thẩm quyền”.

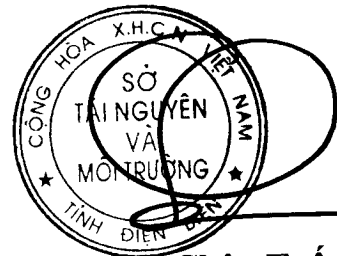
*Giải trình:* Điều 3 của dự thảo đã bỏ, do xét thấy không cần thiết.

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên. / 

**Nơi nhận:**

- Sở Tư Pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, HSTTr.

**GIÁM ĐỐC**



**Bùi Châu Tuấn**

Số: /TTr-STNMT

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2018

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên xem xét Quyết định ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên, với các nội dung sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Việc ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật có vai trò và ý nghĩa rất quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh. Hàng năm các cấp chính quyền địa phương (tỉnh, huyện) đã quan tâm thực hiện giải quyết nhiều vụ việc tranh chấp đất đai, còn một số trường hợp đã có quyết định giải quyết tranh chấp đất đai theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và đã có hiệu lực pháp luật nhưng một hoặc các bên tranh chấp đất đai không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Nhằm bảo đảm thực hiện và chấp hành nghiêm túc, đúng các quy định của pháp luật; trách nhiệm thi hành và bảo đảm thi hành các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật thì cần phải có Quy định cụ thể về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Tại Khoản 8 Điều 91 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được bổ sung tại Khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; theo đó đã giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.



## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích:**

Việc ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên nhằm cụ thể hóa chính sách, pháp luật về đất đai tại địa phương; tạo cơ sở, hành lang pháp lý trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh, góp phần hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về đất đai; nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc thực hiện và chấp hành pháp luật.

### **2. Quan điểm chỉ đạo:**

Việc xây dựng dự thảo văn bản phải bảo đảm tuân thủ chặt chẽ quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Nội dung, hình thức dự thảo văn bản phải phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương hiện nay.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã giao cho Thanh tra sở chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo trình tự:

1. Nghiên cứu, khảo sát các văn bản quy phạm pháp luật;
2. Xây dựng dự thảo Quy định;
3. Xin ý kiến các cơ quan liên quan, tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến tham gia, hoàn chỉnh dự thảo Quy định;
4. Gửi hồ sơ đến Sở Tư pháp thẩm định ngày .../.../2018;
5. Căn cứ các ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Quy định trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

Nội dung Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên gồm 3 Chương, 16 Điều; cụ thể:

**1. Chương I: Những quy định chung, gồm 04 Điều:**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện thực hiện cưỡng chế

Điều 4. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế

**2. Chương II: Trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, gồm 09 Điều:**

Điều 5. Ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế

Điều 6. Gửi, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế

Điều 7. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch tiến hành cưỡng chế

Điều 8. Tổ chức thực hiện cưỡng chế

Điều 9. Xử lý tài sản sau khi thực hiện quyết định cưỡng chế

Điều 10. Tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế

Điều 11. Lưu trữ hồ sơ cưỡng chế

Điều 12. Giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về việc cưỡng chế và xử lý việc lấn, chiếm đất đã cưỡng chế

Điều 13. Kinh phí cưỡng chế

**3. Chương III: Tổ chức thực hiện, gồm 03 Điều:**

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Điều 16. Tổ chức thực hiện

*(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Quyết định; Báo cáo số.../BC-STNMT ngày... /... /2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia; Báo cáo số /BC-STP ngày... /... /2018 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Quyết định và các ý kiến tham gia...)*

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên xem xét, quyết định ./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, HSTTra.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Châu Tuấn**

Số: /2018/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2018

**DỰ THẢO 3**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

## **QUY ĐỊNH**

### **VỀ VIỆC CƯỠNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND ngày / /2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật mà các bên phải thực hiện nhưng không tự nguyện chấp hành; trách nhiệm thi hành và bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật nhưng không tự nguyện chấp hành và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế.
2. Người có thẩm quyền, cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thi hành quyết định cưỡng chế theo Quy định này.

#### **Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện thực hiện cưỡng chế**

Nguyên tắc cưỡng chế, điều kiện thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai được thực hiện theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

#### **Điều 4. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cấp có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật thuộc địa bàn quản lý và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế.

## Chương II

# TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN CƯƠNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI

### **Điều 5. Ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế**

1. Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cưỡng chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đại diện đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã nơi có đất tranh chấp để gặp gỡ, làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan (nếu có) để động viên, tuyên truyền, thuyết phục, yêu cầu các bên chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật. Kết quả làm việc với các bên tranh chấp phải lập thành biên bản (Mẫu số 01).

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường phải báo cáo kết quả gửi kèm theo Biên bản làm việc với các bên tranh chấp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để ban hành quyết định cưỡng chế; báo cáo gồm có các nội dung cơ bản: việc triển khai thực hiện; quá trình giải thích, tuyên truyền, thuyết phục; yêu cầu của các bên tranh chấp; nhận xét và kiến nghị ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế, nếu đối tượng không tự nguyện chấp hành (Mẫu số 02).

2. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo quy định tại Khoản 1 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành quyết định cưỡng chế (Mẫu số 03). Quyết định cưỡng chế phải bao gồm nội dung sau:

a) Căn cứ ban hành quyết định cưỡng chế; chức vụ của người ra quyết định cưỡng chế. Đối tượng cưỡng chế; biện pháp thực hiện cưỡng chế; thời gian thực hiện cưỡng chế;

b) Cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế; cơ quan có trách nhiệm tham gia, phối hợp cưỡng chế.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế (Mẫu số 04). Thành phần, trách nhiệm của Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện theo quy định tại Khoản 59 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, tùy theo tính chất của từng vụ việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ sung thành viên Ban thực hiện cưỡng chế cho phù hợp.

4. Thời gian cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai là không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày giao quyết định cưỡng chế cho người bị cưỡng chế. Trong trường hợp khó khăn, phức tạp Ban thực hiện cưỡng chế báo cáo và kiến nghị người có thẩm quyền xem xét gia hạn. Việc gia

hạn chỉ được thực hiện một lần và thời gian gia hạn không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định gia hạn.

### **Điều 6. Gửi, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế**

1. Ngay sau khi ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế phải gửi cho Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan tham mưu thực hiện cưỡng chế, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp để phối hợp thực hiện.

2. Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định cưỡng chế, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức cưỡng chế giao quyết định cưỡng chế cho người bị cưỡng chế, tổ chức, cá nhân có liên quan và lập biên bản giao nhận Quyết định cưỡng chế (Mẫu số 05). Quyết định cưỡng chế được giao trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm trong trường hợp người bị cưỡng chế cư trú ngoài địa bàn huyện, thành phố nơi quyết định cưỡng chế và thông báo cho người bị cưỡng chế biết.

a) Trường hợp quyết định cưỡng chế được giao trực tiếp mà người bị cưỡng chế từ chối nhận hoặc vắng mặt (tại nơi cư trú hoặc không đến làm việc theo giấy mời) thì phải lập biên bản về việc từ chối nhận quyết định hoặc vắng mặt, có 02 người chứng kiến ký tên và lập biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế theo Khoản 3 Điều này thì được coi là quyết định đã được giao.

b) Trường hợp gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, nếu sau thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định cưỡng chế đã được gửi qua đường bưu điện đến lần thứ ba mà bị trả lại do người bị cưỡng chế từ chối nhận thì được coi là quyết định đã được giao.

### **3. Niêm yết công khai quyết định cưỡng chế**

Niêm yết công khai quyết định cưỡng chế tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt của khu dân cư nơi có đất tranh chấp. Thời hạn niêm yết là 05 ngày làm việc trước khi thực hiện cưỡng chế. Việc niêm yết và kết thúc niêm yết phải được lập thành biên bản có xác nhận của Tổ Trưởng tổ dân phố (thôn, bản), chính quyền địa phương nơi có đất tranh chấp (Mẫu số 06).

### **Điều 7. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch tiến hành cưỡng chế**

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm thu thập thông tin, khảo sát hiện trạng nơi có đất tiến hành cưỡng chế, chủ trì xây dựng kế hoạch tiến hành cưỡng chế, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện cưỡng chế và lập dự toán kinh phí trình người ra quyết định cưỡng chế phê duyệt.

2. Kế hoạch tiến hành cưỡng chế phải có các nội dung cơ bản về: Đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm cưỡng chế, phương pháp cưỡng chế; lực lượng tham gia, hỗ trợ; tổ chức và kinh phí thực hiện. Dự kiến các tình huống phát sinh và phương án ứng phó; phương án bố trí nơi ở cho người phải di

chuyên chỗ ở khi thực hiện cưỡng chế (nếu có); trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan (Mẫu số 07).

3. Sau khi kế hoạch tiến hành cưỡng chế được phê duyệt, Ban thực hiện cưỡng chế họp triển khai, phổ biến kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên; thành phần, lực lượng trực tiếp cưỡng chế; thành phần, lực lượng tham gia cưỡng chế; ban hành thông báo cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, yêu cầu đối với người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan di dời xong tài sản trên đất ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế trước khi bắt đầu tiến hành cưỡng chế (Mẫu số 08).

4. Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với cơ quan Công an cấp huyện, xã để đảm bảo trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế; với cơ quan báo chí, đài truyền thanh, đài truyền hình (nếu cần thiết) để kịp thời thông tin, tuyên truyền đến người dân.

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện cưỡng chế**

1. Trên cơ sở quyết định cưỡng chế, kế hoạch tiến hành cưỡng chế đã được phê duyệt, Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với các cơ quan tiến hành cưỡng chế ngoài thực địa với sự tham gia chứng kiến của đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, đại diện tổ dân phố, thôn, bản nơi có đất cưỡng chế.

2. Trước khi bắt đầu việc cưỡng chế, người chủ trì cưỡng chế đọc, công bố công khai nội dung quyết định cưỡng chế, biện pháp cưỡng chế, thời hạn thực hiện việc cưỡng chế; nêu rõ quyền và nghĩa vụ của người bị cưỡng chế, người thực hiện cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

a) Trường hợp người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan cố tình vắng mặt thì vẫn tiến hành cưỡng chế nhưng phải có đại diện của Ủy ban nhân dân cấp xã và 02 người do Mặt trận Tổ quốc cấp xã giới thiệu chứng kiến;

b) Trước khi cưỡng chế, nếu người bị cưỡng chế tự nguyện chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận việc chấp hành và phải được thành phần tham dự, người bị cưỡng chế ký tên hoặc điểm chỉ (Mẫu số 09). Việc thực hiện các nội dung trong quyết định giải quyết tranh chấp đất đai được thực hiện ngay sau khi lập biên bản dưới sự giám sát của Ban thực hiện cưỡng chế.

c) Trường hợp nếu người bị cưỡng chế, người có liên quan không tự nguyện thực hiện, Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện lập biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật (Mẫu số 10) và yêu cầu lực lượng cưỡng chế đưa người bị cưỡng chế ra khỏi nơi cưỡng chế; đồng thời thực hiện tháo dỡ nhà, các công trình, vật kiến trúc, di dời tài sản, vật nuôi ra khỏi nơi cưỡng chế theo quy định.

d) Việc cưỡng chế phải được lập thành biên bản giao cho người bị cưỡng chế một bản; Nội dung biên bản phải ghi rõ: Thời gian, địa điểm, cơ quan chủ

trì thực hiện cưỡng chế, cơ quan phối hợp cưỡng chế; cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế; đại diện chính quyền địa phương và người chứng kiến; biện pháp cưỡng chế đã áp dụng, hiện trạng đất trước khi cưỡng chế, diện tích đất cưỡng chế, diễn biến quá trình cưỡng chế, kết quả thực hiện cưỡng chế và phải được thành phần tham dự cưỡng chế ký tên; trường hợp vắng mặt hoặc từ chối ký biên bản thì phải ghi lý do vào biên bản (Mẫu số 12).

3. Ngay sau khi thực hiện xong việc cưỡng chế ngoài thực địa, Ban thực hiện cưỡng chế đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền đo đạc và lập biên bản bàn giao đất tại thực địa cho người sử dụng hợp pháp, biên bản bàn giao đất phải có chữ ký của đại diện Ban thực hiện cưỡng chế, người nhận bàn giao đất và xác nhận của chính quyền địa phương (Mẫu số 17).

4. Căn cứ biên bản bàn giao đất của Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan có thẩm quyền tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

### **Điều 9. Xử lý tài sản sau khi thực hiện quyết định cưỡng chế**

Trường hợp người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan từ chối nhận tài sản đã được di dời khỏi nơi cưỡng chế, thì Ban thực hiện cưỡng chế xử lý như sau:

1. Đối với tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng (thủy sản, hoa màu, hàng tươi sống, thực phẩm và các vật phẩm khác) thì Ban thực hiện cưỡng chế thông báo cho chủ sở hữu tài sản nhận ngay sau khi tiến hành cưỡng chế. Việc thông báo phải được lập biên bản, nếu người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản thì Ban thực hiện cưỡng chế chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính hoặc tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập bán thanh lý tài sản; chủ tài sản phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, chênh lệch giá đối với tài sản đó;

Việc bán tài sản không bảo quản được, dễ bị hư hỏng phải được lập thành biên bản. Nội dung chủ yếu của biên bản gồm: thời gian, địa điểm bán; thành phần tham gia bán tài sản; đại diện chính quyền địa phương, người chứng kiến, người mua tài sản; tên, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, số lượng, trọng lượng, hiện trạng của tài sản tại thời điểm bán; đơn giá bán, giá trị thanh toán; chủ sở hữu tài sản và các nội dung khác có liên quan; biên bản phải có chữ ký của thành phần tham gia bán tài sản, chủ sở hữu tài sản (nếu có), đại diện chính quyền địa phương, người chứng kiến, người mua tài sản (Mẫu số 13);

Số tiền bán tài sản thu được, sau khi trừ các chi phí cho việc vận chuyển, bảo quản, xử lý tài sản sẽ được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng và thông báo cho cá nhân, tổ chức có tài sản biết để nhận khoản tiền còn lại.

2. Đối với tài sản bảo quản được, Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản tạm giữ tài sản, nội dung biên bản phải ghi rõ số lượng, chủng loại, tình trạng từng loại tài sản, chủ sở hữu tài sản (Mẫu số 14) và lập biên bản bàn giao để



trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp hoặc cơ quan có trách nhiệm chủ trì thực hiện cưỡng chế thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản; biên bản phải ký tên của đại diện bên bàn giao, bên nhận bảo quản tài sản tạm quản lý, chủ sở hữu tài sản, đại diện chính quyền địa phương hoặc 02 người chứng kiến (Mẫu số 15).

3. Đối với các tài sản như vật liệu nổ công nghiệp hoặc các tài sản khác mà người bị cưỡng chế không được phép quản lý, lưu giữ, sử dụng theo quy định của pháp luật thì Ban thực hiện cưỡng chế phải lập biên bản và bàn giao cho cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành để quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bị cưỡng chế phải chịu toàn bộ các chi phí cho việc vận chuyển, quản lý, bảo quản tài sản.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày thực hiện cưỡng chế xong, Ban thực hiện cưỡng chế phải ban hành thông báo nhận tiền, tài sản cho người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan (Mẫu số 16); niêm yết công khai thông báo tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế, thông báo thời gian, địa điểm để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp nhận tiền, tài sản; việc niêm yết phải lập thành biên bản.

5. Trường hợp quá 06 tháng, kể từ ngày niêm yết công khai thông báo nhận tiền, tài sản quy định tại Khoản 4 Điều này mà chủ sở hữu tài sản không đến nhận tiền, tài sản thì cơ quan chủ trì cưỡng chế trình người ra quyết định cưỡng chế thành lập Hội đồng định giá tài sản để bán đấu giá theo quy định của pháp luật; số tiền thu được, sau khi trừ các chi phí cho việc bán đấu giá tài sản, vận chuyển, trông giữ, bảo quản, xử lý tài sản sẽ được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng và thông báo cho cá nhân, tổ chức có tài sản biết để nhận khoản tiền đó. Đối với tài sản tạm quản lý nhưng không còn giá trị sử dụng hoặc không bán được thì cơ quan chủ trì cưỡng chế tham mưu người ra quyết định cưỡng chế thành lập hội đồng tiêu hủy gồm: Cơ quan chủ trì cưỡng chế là Chủ tịch hội đồng; đại diện cơ quan tài chính, tư pháp cùng cấp; đại diện cơ quan có liên quan là thành viên.

#### **Điều 10. Tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế**

1. Việc tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế chỉ được thực hiện khi có quyết định tạm đình chỉ thi hành của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Khi hết thời hạn tạm đình chỉ thì quyết định cưỡng chế phải được tổ chức thi hành.

2. Việc đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế chỉ được thực hiện khi có quyết định của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Lưu trữ hồ sơ cưỡng chế**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan chuyên môn lưu trữ hồ sơ cưỡng chế. Hồ sơ cưỡng chế lưu trữ gồm có:

a) Đơn đề nghị cưỡng chế, Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật;

b) Quyết định cưỡng chế;

c) Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế và Kế hoạch tiến hành cưỡng chế;

d) Biên bản làm việc với các bên tranh chấp đất đai; biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế; biên bản niêm yết công khai quyết định cưỡng chế; biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành; biên bản cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế; biên bản tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế; biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình cưỡng chế; biên bản bàn giao đất cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và các biên bản khác (nếu có);

đ) Thông báo cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

e) Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp đất đai; báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

g) Hình ảnh, thiết bị lưu trữ ghi hình, ghi âm (nếu có) và các văn bản khác.

2. Tài liệu trong hồ sơ phải đánh số thứ tự, lập bảng kê tài liệu và được lưu tại cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế.

### **Điều 12. Giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về việc cưỡng chế và xử lý việc lấn, chiếm đất đã cưỡng chế**

1. Người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền khiếu nại, khởi kiện quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính về việc cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc cưỡng chế thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc cưỡng chế thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

3. Người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan lấn, chiếm đất đã cưỡng chế thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất bị cưỡng chế có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 208 Luật Đất đai năm 2013 và xử

lý các vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định của pháp luật, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo với Chủ tịch UBND cấp huyện để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Kinh phí cưỡng chế**

Kinh phí thực hiện việc cưỡng chế quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp**

Các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ban hành trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành nếu không tự nguyện chấp hành và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế mà chưa tổ chức cưỡng chế thì thực hiện cưỡng chế theo Quy định này.

### **Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế của mình; tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại liên quan đến việc cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan chuyên môn cấp huyện có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo nhiệm vụ phân công và theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan Công an có trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế; xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế, thống nhất với Ban thực hiện cưỡng chế các phương án bảo vệ; kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm an toàn cho người, tài sản của nhà nước và của công dân trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thi hành quyết định cưỡng chế có trách nhiệm phối hợp với Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan, đơn vị có liên quan vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế; tổ chức thực hiện việc giao, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế; tham gia thực hiện cưỡng chế, phối hợp thực hiện di chuyển tài sản, bảo quản và lưu giữ tài sản theo nhiệm vụ được phân công và theo quy định của pháp luật.

5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế và Ban thực hiện cưỡng chế khi có yêu cầu.

## **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức phổ biến, thực hiện nội dung Quy định này; trường hợp pháp luật có quy định khác với Quy định này thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ BIỂU MẪU TRONG THỰC HIỆN CƯỜNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI**  
**QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND ngày / /2018 của UBND tỉnh Điện Biên)*

Mã số	Mẫu biểu
Mẫu số 01	Biên bản làm việc với các bên tranh chấp đất đai <i>(do Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tổ chức thực hiện)</i>
Mẫu số 02	Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp đất đai <i>(do Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì báo cáo)</i>
Mẫu số 03	Quyết định cưỡng chế
Mẫu số 04	Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế
Mẫu số 05	Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế
Mẫu số 06	Biên bản niêm yết công khai quyết định cưỡng chế
Mẫu số 07	Kế hoạch tiến hành cưỡng chế
Mẫu số 08	Thông báo cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 09	Biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 10	Biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 11	Biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành <i>(do Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức thực hiện)</i>
Mẫu số 12	Biên bản cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 13	Biên bản bán tài sản không bảo quản được, để hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 14	Biên bản tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 15	Biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 16	Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 17	Biên bản bàn giao đất cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 18	Báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 19	Biên bản bàn giao hồ sơ cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Làm việc với các bên tranh chấp đất đai**  
**(do Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức thực hiện)**

Thực hiện Quyết định số ..../QĐ-UBND ngày ... / ... /... của (4) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

Hôm nay, vào hồi.... giờ ... ngày .../.../..., tại ..... (5),

**I. CHÚNG TÔI GỒM:**

**1. Đại diện (2).....**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....

**2. Đại diện UBND xã.....**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có) .....

.....

**3. Đại diện UBMT Tổ quốc xã.....**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có) .....

.....

**4. Các bên tranh chấp**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có) .....

.....

**5. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có) .....

.....

**II. NỘI DUNG LÀM VIỆC (6)**

.....

.....

**III. KẾT QUẢ LÀM VIỆC (7)**

.....

.....

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện có tên trên 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC TRANH CHẤP**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI CÓ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ  
LIÊN QUAN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN  
UBND .... (1)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

- 
1. Tên cơ quan chủ quản.
  2. Tên Phòng Tài nguyên và Môi trường.
  3. Ghi tên địa danh.
  4. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
  5. Ghi nơi lập biên bản làm việc.
  6. Ghi nội dung làm việc: Vận động, giải thích, thuyết phục các bên chấp hành quyết định; ý kiến của các bên.
  7. Ghi kết quả làm việc.  
(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../BC-PTNMT

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BÁO CÁO**  
**Kết quả làm việc với các bên tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ... /... /... của (4) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

... (2) .... báo cáo kết quả vận động, thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như sau:

1. Việc triển khai thực hiện:
2. Quá trình vận động thuyết phục, kết quả:
3. Yêu cầu của các bên tranh chấp:
4. Nhận xét và kiến nghị (5):  
*Hồ sơ kèm:* Biên bản làm việc với các bên tranh chấp đất đai.

Trên đây là Báo cáo của (2).... về kết quả làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan./.

***Nơi nhận:***

- UBND cấp huyện nơi có đất tranh chấp
- (4);
- Lưu:...

.....  
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

1. Tên cơ quan chủ quản.
2. Tên Phòng Tài nguyên và Môi trường.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
5. Nhận xét và kiến nghị ban hành Quyết định cưỡng chế.  
(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).



ỦY BAN NHÂN DÂN  
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../QĐ-UBND

(2)....., ngày.....tháng....năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số .../2018/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Để bảo đảm thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số ... /QĐ- .... ngày ... tháng ... năm ... do (3)... ký;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ... /TTr- ..... ngày ... tháng ... năm ...;

Tôi: ..., chức vụ: ..., đơn vị...,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số .../QĐ-.... ngày ... tháng ... năm .... của (3) đối với:

Ông (Bà)/Tổ chức: .....

Ngày ... tháng ... năm sinh .....Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số: .....

Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

- Nội dung cưỡng chế: .....

- Lý do cưỡng chế: .....

- Biện pháp cưỡng chế gồm: .....(4).

- Thời gian thực hiện:... (5), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Địa điểm thực hiện:..... (6).

- Cơ quan chủ trì cưỡng chế: .....

- Cơ quan phối hợp: .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm .....

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao/Gửi cho ông (bà)/tổ chức...(7) để chấp hành.

Ông (Bà)/Tổ chức bị cưỡng chế có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Giao...( 8) để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

3.....

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- (3)
- Lưu: VT.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**

(Ký tên, đóng dấu)  
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

- 
1. Tên cấp huyện.
  2. Ghi tên địa danh.
  3. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
  4. Ghi rõ biện pháp cưỡng chế được áp dụng.
  5. Ghi rõ thời gian tổ chức cưỡng chế.
  6. Ghi rõ địa điểm tổ chức cưỡng chế.
  7. Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành Quyết định (người bị cưỡng chế).
  8. Ghi rõ tên cơ quan chủ trì cưỡng chế; cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN  
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../QĐ-UBND

(2)....., ngày.....tháng....năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế**  
**thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số .../2018/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch UBND (1) ... về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ..../TTr.... ngày ... tháng ... năm ...,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch.... (3) về việc giải quyết tranh chấp đất... gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông (bà)..... Phó Chủ tịch UBND huyện (thị xã, thành phố) - Trưởng Ban;
2. Ông (bà)..... Trưởng phòng TN-MT huyện (thị xã, thành phố) - Phó Trưởng Ban;
3. Ông (bà)..... Chánh Thanh tra, huyện (thị xã, thành phố) - Thành viên;
4. Ông (bà).....Trưởng phòng Tài chính - Thành viên;
5. Ông (bà).....Trưởng phòng Tư pháp - Thành viên;
6. Ông (bà ).....Trưởng phòng..... - Thành viên;
7. Ông (bà)..... Chủ tịch UBND xã, (phường, thị trấn) - Thành viên;
8. Ông (bà)..... Chủ tịch UBMT tổ quốc xã, phường, thị trấn.....- Thành viên;
9. Ông (bà) ..... Trưởng thôn, bản, tổ dân phố.....- Thành viên.

**Điều 2.**

1. Ban thực hiện cưỡng chế có nhiệm vụ.....(4)

2. Ban thực hiện cưỡng chế tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3.** Các ông (bà) có tên tại Điều 1, ..(5),.. (6).. và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- (3)
- Lưu: VT.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký tên, đóng dấu)*  
*(Ghi rõ chức vụ, họ tên)*

---

1. Tên cấp huyện.

2. Ghi tên địa danh.

3. Ghi tên cơ quan ban hành quyết định.

4. Nhiệm vụ của Ban thực hiện cưỡng chế.

5. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.

6. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân là người bị cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN  
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2)....., ngày.....tháng ...năm .....

**BIÊN BẢN**  
**Giao nhận quyết định cưỡng chế**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /.../ .., tại (3)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện UBND (1).....**

- Ông (bà).....chức vụ .....

**2. Đại diện người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

Đã giao Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ... /.../.... của Chủ tịch UBND ... (4) về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Việc giao nhận Quyết định hoàn thành hồi ... giờ ... ngày .../ .../ ..,

Biên bản giao nhận Quyết định cưỡng chế đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe, ký xác nhận; biên bản được lập thành 03 bản, mỗi bên giữ 01 bản và 01 bản gửi cho Ban thực hiện cưỡng chế./.

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

- 
1. Tên cấp xã.
  2. Ghi tên địa danh.
  3. Ghi địa chỉ nơi gửi Quyết định cưỡng chế.
  4. Ghi tên cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN  
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BIÊN BẢN**  
**Về việc niêm yết công khai quyết định cưỡng chế**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / ... / ....., tại (3)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện UBND xã (1) .....**

- Ông (bà) .....chức vụ .....

**2. Đại diện UBMT Tổ quốc Việt Nam (1) .....**

- Ông (bà) .....chức vụ .....

**3. Đại diện bản (thôn, tổ dân phố ...) (4)**

- Ông (bà) .....chức vụ .....

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... / ... / ... của Chủ tịch UBND ... (5) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .

Thời gian niêm yết: Từ ngày...tháng...năm ... đến hết ngày...tháng...năm .....

Biên bản gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN UBND .... (1)**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN UBMT  
TỔ QUỐC VIỆT NAM....(1)**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TRƯỞNG BẢN (THÔN/TỔ DÂN PHỐ)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cấp xã.
2. Ghi tên địa danh.
3. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
4. Ghi bản (hoặc thôn, tổ dân phố ...)
5. Tên cấp huyện.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

**ỦY BAN NHÂN DÂN...(1)**  
**BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**  
(Theo Quyết định số:.....)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../KH-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH CƯỠNG CHẾ**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /.../ .... của Chủ tịch UBND ... (1) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.../ .... của Chủ tịch UBND ... (1) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, Ban thực hiện cưỡng chế lập kế hoạch tiến hành cưỡng chế như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- 1. Mục đích .....
- 2. Yêu cầu .....

**II. NỘI DUNG CƯỠNG CHẾ**

..... (4)

**III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH CƯỠNG CHẾ**

..... (5)

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- 1. Tiến độ thực hiện.
- 2. Chế độ thông tin, báo cáo.
- 3. Thành viên tiến hành cưỡng chế; lực lượng tham gia hỗ trợ.
- 4. Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện cưỡng chế.
- 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- 6. Những vấn đề khác (nếu có) .....

**PHÊ DUYỆT CỦA NGƯỜI RA**  
**QUYẾT ĐỊNH CƯỠNG CHẾ**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN**  
**CƯỠNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

- 1. Tên cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế.
- 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
- 3. Ghi tên địa danh.
- 4. Đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm cưỡng chế; dự kiến các tình huống phát sinh và phương án ứng phó;
- 5. Phương pháp, cách thức tiến hành cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TB-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**THÔNG BÁO**  
**Cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Ban thực hiện cưỡng chế thông báo cưỡng chế thi hành Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../... /... của (5)... về việc giải quyết tranh chấp đất đai đối với:

**1. Người bị cưỡng chế: (6)**

Ông (Bà)/Tổ chức: .....

Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:...

Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

**2. Thời gian, địa điểm cưỡng chế**

- (7) .....

- (8) .....

Ban thực hiện cưỡng chế yêu cầu đối với người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan di dời xong tài sản trên đất ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế trước khi bắt đầu tiến hành cưỡng chế.

Trên đây là thông báo của Ban thực hiện cưỡng chế về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai để người bị cưỡng chế và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Người bị cưỡng chế;
- Thành viên Ban thực hiện cưỡng chế;
- Người ban hành Quyết định cưỡng chế (b/c);
- Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì;
- UBND cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế;
- UBND cấp huyện nơi thực hiện cưỡng chế;
- .....
- Lưu:.....

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN**  
**CƯỖNG CHẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))



1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
5. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
6. Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân; tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức bị cưỡng chế.
7. Ghi thời gian bắt đầu tiên hành cưỡng chế.
8. Ghi địa điểm cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Ghi nhận sự tự nguyện chấp hành**  
**quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, ngày .../.../... tại (4)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ...../QĐ-UBND**  
**ngày .../.../... của Chủ tịch UBND ... (5)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện UBND (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

**5. Cơ quan, tổ chức phối hợp (nếu có):**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Sau khi vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế, ông (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../... của ... (5) đã tự nguyện thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

- Nội dung sự tự nguyện thi hành gồm: (7)

- Thời gian thực hiện: (8) ....., kể từ ngày lập biên bản.

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN**  
**TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN**  
**UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN**  
**UBND (6).....**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ nếu có)*

**ĐẠI DIỆN**  
**BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

- 
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
  2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
  3. Ghi tên địa danh .
  4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
  5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
  6. Ghi tên xã, phường, thị trấn.
  7. Ghi đầy đủ cụ thể từng vấn đề, nội dung phải thực hiện.
  8. Ghi số ngày thực hiện, nhưng không quá 03 ngày.  
(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành  
quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ...../QĐ-UBND  
ngày .../.../... của ..... (5)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện UBND (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

**5. Với sự chứng kiến của: (7).....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ngày .../.../... Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của ....(5) .... đã có Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai với ông (bà)/tổ chức .... có tên trong Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /.../ ... của ... (5) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai. Đến nay ông (bà)/tổ chức ... chưa thực hiện đầy đủ các nội dung giải quyết tranh chấp đất đai tại Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ... /... /... của... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

Cụ thể gồm (8).....

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành .....bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỠNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBND (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

- 
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
  2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
  3. Ghi tên địa danh.
  4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
  5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
  6. Ghi tên xã, phường, thị trấn
  7. Ghi họ tên, tên, địa chỉ, năm sinh, số chứng minh nhân dân (nếu có) của người kiến.
  8. Ghi các nội dung chưa thực hiện.  
(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng ....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Vận động, thuyết phục, đối thoại không thành**  
**(do Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức thực hiện)**

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ...../QĐ-UBND**  
**ngày .../.../... của ..... (5)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện UBND (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

**5. Với sự chứng kiến của: (7) (nếu có)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Chúng tôi đã vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế là ông .... (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /.../... của ... (5) nhưng ông (bà)/tổ chức .... không tự nguyện thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN**  
**TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN**  
**UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN**  
**UBND (6).....**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN**  
**BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

- 
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
  2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
  3. Ghi tên địa danh.
  4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
  5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
  6. Ghi tên xã, phường, thị trấn.
  7. Ghi họ tên, tên, địa chỉ, năm sinh, số chứng minh nhân dân (nếu có) của người kiến.
- (Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.. /... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (5)....., chúng tôi gồm:

**1. Thành phần Ban thực hiện cưỡng chế** .....

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Cơ quan phối hợp:** (Họ tên, chức vụ, đơn vị) (6)

Với sự chứng kiến của: (Họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số nếu có)

**Tiến hành cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đối với (7)**

Ông (Bà)/Tổ chức: .....

Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số: .....

Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Biện pháp cưỡng chế gồm: (8) .....

Diễn biến quá trình cưỡng chế: .....

Kết quả cưỡng chế: .....

Thái độ chấp hành của người/đại diện tổ chức bị cưỡng chế: .....

Việc cưỡng chế kết thúc hồi.... giờ ngày ... tháng ... năm .....

Biên bản gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện tổ chức bị cưỡng chế 01 bản./.



**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN  
PHỐI HỢP CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ nếu có)

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN  
CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG  
CHẾ HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO  
CHỦ TRÌ CƯỖNG CHẾ (NẾU CÓ)**  
(Ký, ghi rõ)  
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

- Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
- Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
- Ghi tên địa danh.
- Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
- Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- Ghi rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ, cơ quan của người tham gia cưỡng chế.
- Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân/tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức bị cưỡng chế.
- Ghi rõ biện pháp cưỡng chế đã áp dụng.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.. /... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (5)....., chúng tôi gồm:

**1. Thành phần bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng**

**1.1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../....**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**1.2. Đại diện cơ quan tài chính:**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện chính quyền địa phương (UBND cấp xã)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Người chứng kiến**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Tên và địa chỉ đơn vị thu mua tài sản;**

- Ông (bà) ..... địa chỉ .....

Đã thực hiện việc bán, mua tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai gồm:

- Số lượng (nếu thống kê được),
- Trọng lượng,
- Giá đối với từng loại tài sản,
- Chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu);
- Tổng số tiền bán được.

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm , gồm ..... trang, được lập thành .....bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện tổ chức có tài sản bị tạm giữ, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**NGƯỜI MUA TÀI SẢN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN  
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

*(Ký, đóng dấu)*

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)*

**NGƯỜI LÀM CHỨNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN  
CƠ QUAN TÀI CHÍNH**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

- 
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
  2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
  3. Ghi tên địa danh.
  4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
  5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thi hành**  
**Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /... / ... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /... /.., tại (5)...., chúng tôi gồm:

- 1. **Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../...**  
- Ông (bà) ..... chức vụ .....
- 2. **Với sự chứng kiến của:** (họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số (nếu có))  
.....  
.....

**Tiến hành tạm giữ tài sản cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai: (6)**

Ông (bà)/tổ chức:  
 Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....  
 Địa chỉ: .....  
 Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số: ....  
 Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....  
 Tài sản tạm giữ: (7) .....

Ngoài những tài sản nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác. Ý kiến của cá nhân/đại diện có tài sản bị tạm giữ:

.....  
.....

Ý kiến trình bày của người làm chứng:  
.....  
.....

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):  
.....  
.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... /... /..., gồm trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; giao cho người/đại diện tổ chức có tài sản bị tạm giữ, Ban thực hiện cưỡng chế, thành viên có tên nêu trên 01 bản.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LÀM CHỨNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG CHẾ  
HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ CƯỖNG CHẾ (nếu có)**  
(Ký, đóng dấu)  
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
6. Ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân bị tạm giữ tang vật, phương tiện/tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc ĐKKD đối với tổ chức bị tạm giữ tang vật, phương tiện.
7. Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tài sản; chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình  
cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /... / .... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi... giờ ... ngày ... /... /..., tại (5)...., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện bên bàn giao (6)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Bên nhận bảo quản tài sản tạm quản lý (7)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Đại diện chính quyền địa phương (nếu bàn giao tài sản cho tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Đại diện chủ sở hữu tài sản**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**5. Với sự chứng kiến của: (họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số nếu có) (8)**

.....  
.....

Tiến hành bàn giao tài sản đã tạm giữ theo Biên bản Tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ngày .../.../... của Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../20... của .... để trông giữ, bảo quản gồm:

(9) .....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm , gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; giao cho chủ sở hữu tài sản, Ban thực hiện cưỡng chế, thành viên có tên nêu trên 01 bản.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN  
CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN NHẬN BÀN GIAO**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN BÀN GIAO**  
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

**NGƯỜI LÀM CHỨNG/HOẶC ĐẠI DIỆN  
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

- Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).
- Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
- Ghi tên địa danh.
- Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
- Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
- Ghi rõ tên cơ quan bàn giao (Ban thực hiện cưỡng chế hoặc cơ quan được giao chủ trì).
- Ghi rõ tên cơ quan nhận bàn giao (UBND cấp xã hoặc tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản).
- Người chứng kiến nếu có.
- Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tài sản; chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TB-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng....năm .....

**THÔNG BÁO**  
**Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thi hành**  
**Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... /.... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày của (4)... thông báo đề chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp đến nhận tiền, tài sản.

**1. Thời gian đến nhận**

(5) .....

**2. Địa điểm đến nhận**

(6) .....

Ban thực hiện cưỡng chế thông báo đề chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp tiền, tài sản biết chủ động bố trí đến theo địa điểm và thời gian trên./.

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN**  
**CƯỖNG CHẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Người bị cưỡng chế;
- Người ban hành Quyết định cưỡng chế (b/c);
- Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì;
- UBND cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế;
- UBND cấp huyện nơi thực hiện cưỡng chế;
- .....
- Lưu: VT,...

1. Tên Cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
5. Ghi rõ giờ, ngày, tháng, năm đến nhận tiền, tài sản.
6. Ghi địa điểm cụ thể để đến nhận tiền, tài sản.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).



..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Bàn giao đất cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /.... của ... về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... /.... của ... về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /.../.... tại (4) ....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../20...**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện đối tượng nhận bàn giao đất**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có).....

**3. Đại diện UBND (5) .....**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

.....

Tiến hành bàn giao đất cho người sử dụng hợp pháp cụ thể như sau:(6)

.....  
Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... /... /..., gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN ĐỐI TƯỢNG  
NHẬN BÀN GIAO ĐẤT**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN UBND (5) ....**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Ghi tên cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế.

6. Ghi cụ thể nội dung bàn giao đất (đối tượng (tổ chức, cá nhân) được nhận đất, diện tích đất, sơ đồ thửa đất kèm theo...).

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../BC-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng.....năm.....

**BÁO CÁO**  
**Báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của .....(4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../.... Ban thực hiện cưỡng chế đã tiến hành cưỡng chế tại .....(5)

Quá trình cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế đã làm việc với..... (6) và tiến hành cưỡng chế.

Sau đây là kết quả cưỡng chế:

- 1 ..... (7)
- 2. Kết quả cưỡng chế ..... (8)
- 3. Thuận lợi, khó khăn trong thực hiện cưỡng chế .....
- 4. Bài học kinh nghiệm .....
- 5. Kiến nghị (nếu có) .....

Trên đây là Báo cáo kết quả cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày.../.../.... của Chủ tịch UBND .....

**Nơi nhận:**

- (4);
- (9);
- Lưu:...

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN**  
**CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- 1. Tên Cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
- 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
- 3. Ghi tên địa danh.
- 4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định;
- 5. Tổ chức, cá nhân bị cưỡng chế.
- 6. Tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).
- 7. Khái quát đặc điểm tình hình, quá trình thực hiện cưỡng chế.
- 8. Các nội dung đã tiến hành cưỡng chế: Mô tả kết quả cưỡng chế.
- 9. Cơ quan giao chủ trì cưỡng chế; cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và cơ quan có liên quan;

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)  
..... (2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)....., ngày.....tháng.....năm .....

**BIÊN BẢN**

**Bàn giao hồ sơ cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Vào hồi ..... giờ.....ngày .../.../....., tại .....(4), chúng tôi gồm:

1. Đại diện ..... (2):

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

2. Đại diện .....(5):

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

Đã bàn giao hồ sơ cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai cho .....(5) để lưu trữ theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ có ..... trang (có mục lục hồ sơ kèm theo).

Việc giao nhận hồ sơ hoàn thành hồi ..... giờ ngày .../.../.....

Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Địa điểm bàn giao hồ sơ.
5. Tên đơn vị có nhiệm vụ lưu trữ hồ sơ.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

### DANH MỤC HỒ SƠ

(Kèm theo Biên bản bàn giao hồ sơ ngày.../.../....)

STT	Thời gian ban hành	Tên tài liệu	Hình thức văn bản	Số trang	Ghi chú

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÀ LÈNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41/BC-UBND

Tà lèng, ngày 21 tháng 5 năm 2018

## BÁO CÁO

Về việc lấy ý kiến tham gia dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh

Điện Biên

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

**ĐẾN**

Số: 1638/.....

Ngày: 29/5/2018

Chuyên: 5/5

Lưu hồ sơ số: 5/5

Kính gửi: Sở Tài nguyên và môi trường

Thực hiện công văn số: 345 /CV- STNMT của Sở Tài nguyên và môi trường về việc lấy ý kiến tham gia dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Hôm nay, ngày 21 tháng 5 năm 2018. Tại hội trường UBND xã Tà Lèng đã tiến hành hội nghị họp lấy ý kiến tham gia dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

### I. Thành phần:

+ Lãnh đạo TT Đảng ủy - HĐND-UBND-UBMTTQ xã .

+ Trưởng, phó các đoàn thể, cán bộ văn phòng, Tư pháp, Địa chính xã.

Chủ tọa: Đ/c Lò Văn Biên - CT UBND xã

Thư ký: Đ/c Nguyễn Thị Hương: cán bộ Tư pháp - Hộ tịch xã

### II. Nội dung hội nghị như sau:

1- Đ/c Chủ tọa triển khai chương trình nội dung hội nghị thảo luận dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên và thông qua một số vấn đề hướng gợi ý cần tập trung thảo luận về dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

2 - Qua nghiên cứu các đại biểu đã tham gia ý kiến và đã tổng hợp được như sau:

\* Ý kiến tham gia:

+ Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Dự thảo ban hành là phù hợp với

các quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của nhà nước và của nhân dân.

+ Hội nghị nhất trí với Quy định đưa ra.

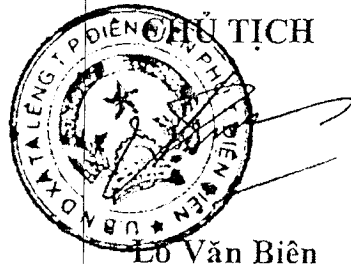
\* Các ý kiến khác: không

Qua thảo luận hội nghị đã đi đến thống nhất cao với các Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên và biểu quyết nhất trí 100% với Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên soạn thảo.

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lô Văn Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ MƯỜNG LAY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 874 /UBND-TNMT

Mường Lay, ngày 29 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về việc tham gia ý kiến vào dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sau khi xem xét, UBND thị xã nhất trí với nội dung dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên và không có ý kiến tham gia bổ sung.

Trên đây là Công văn về việc tham gia ý kiến vào dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên của UBND thị xã Mường Lay./. *l&v*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*l&v*  
\_\_\_\_\_  
Nghiêm Văn Cẩm



UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 869/SVHTTDL-KHTC

Điện Biên, ngày 15 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Quy định chi tiết việc: cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được văn bản số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sau khi nghiên cứu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến bổ sung.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.



Đào Ngọc Lượng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG CHÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 438/UBND-TNMT

Mường Chà, ngày 21 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Điện Biên.

Triển khai Công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sau khi nghiên cứu văn bản, UBND huyện Mường Chà nhất trí với nội dung Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên, không có ý kiến khác.

Trên đây là ý kiến tham gia góp ý vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên của UBND huyện Mường Chà./.

Nơi nhận:

- Sở TN & MT Điện Biên;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Xuân Tiến

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 488 /SXD-TTra

Điện Biên, ngày 21 tháng 5 năm 2018

V/v: Tham gia góp ý Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 345/STNMT-TTra ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tham gia góp ý Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

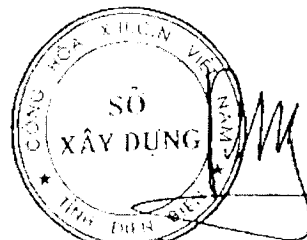
Sau khi nghiên cứu các nội dung “dự thảo” Quyết định ban hành Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên do Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo. Sở Xây dựng đồng ý với các nội dung trong dự thảo.

Trên đây là ý kiến của Sở Xây dựng đối với dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp trình UBND tỉnh ban hành. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TTra.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Phong

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 858 /SNN-KHTC

Điện Biên, ngày 13 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia góp ý vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sau khi xem xét, nghiên cứu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo Quy định.

Trên đây là ý kiến tham gia, góp ý đối với dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên tổng hợp./. *CHT*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Hà Sơn**

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **796** /SL.DTB&XH-VP

Điện Biên, ngày **23** tháng **05** năm **2018**

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về vấn đề tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Theo văn bản số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sau khi triển khai nghiên cứu, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nhất trí với bố cục và nội dung của Dự thảo Quy định.

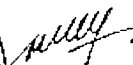
Trên đây là ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Tấn

**UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1018 /SGDDĐT-KHTC  
V/v Góp ý dự thảo quy định chi tiết  
việc cưỡng chế thi hành quyết định  
giải quyết tranh chấp đất đai, quyết  
định công nhận hòa giải thành về tranh  
chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên  
địa bàn tỉnh Điện Biên

Điện Biên, ngày 21 tháng 5 năm 2018

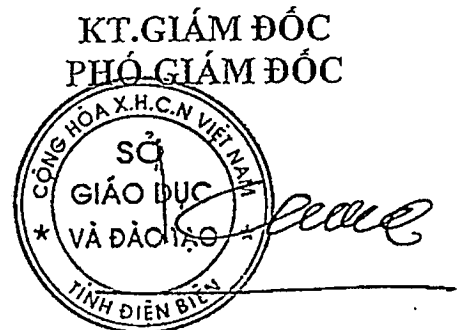
Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ngày 10/5/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 345/STNMT-TTr về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu dự thảo và các văn bản liên quan, Sở Giáo dục và Đào tạo nhất trí với các nội dung đã nêu trong văn bản dự thảo.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; KHTC. *llll*



Nguyễn Văn Kiên

Số: 655/SCT-TTr

Điện Biên, ngày 22 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên

Ngày 14/5/2018, Sở Công Thương nhận được công văn số 345/STNMT - TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về việc tham gia ý kiến vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu, Sở Công Thương hoàn toàn nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo, không có ý kiến gì thêm.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Công Thương, kính gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTr.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tường

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG HIM LAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN	
SỐ: 37/BC-UBND	
<b>DẾN</b>	Số: ... 15/ab ...
	Ngày: .....
Chuyên: .....	.....
Lưu hồ sơ số: .....	.....

Him Lam, ngày 21 tháng 05 năm 2018

### **BÁO CÁO**

**Lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Thực hiện công văn số 345/STNMT - TTr về việc Lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

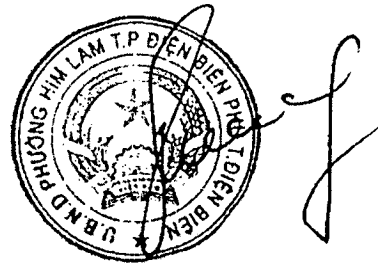
UBND phường Him Lam không có ý kiến tham gia, nhất trí với dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Trên đây là báo cáo của UBND phường Him Lam về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Nơi nhận:**

- Sở tài nguyên & môi trường
- Lưu VP

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lò Văn Diên**



UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 739 /STC-QLCS

Điện Biên, ngày 11 tháng 5 năm 2018

V/v ý kiến tham gia Dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài chính nhận được công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ý kiến tham gia Dự thảo quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu, xem xét; Sở Tài chính có ý kiến tham gia như sau:

1. Cơ bản nhất trí với dự thảo Quyết định.

2. Tham gia nội dung cụ thể một số Điều của Dự thảo Quyết định

- Về việc sử dụng ngôn ngữ trong văn bản: theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: *“Từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản; Đối với văn bản sử dụng nhiều từ viết tắt, cần quy định riêng một điều giải thích toàn bộ các từ viết tắt trong văn bản”*. Dự thảo Quy định cần tránh viết tắt cụm từ “UBND”, nên viết đầy đủ là “Ủy ban nhân dân”.

- Điều 6: Cụm từ: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố”* đề nghị sửa thành *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện”* cho thống nhất với nội dung xuyên suốt toàn Quy định.

- Điều 6: có 1 nội dung thì không cần đánh số thứ tự khoản 1.

- Mẫu số 01, mẫu số 02, mẫu số 03 kèm theo không thấy có nội dung trong Quy định chi tiết bằng lời, đề nghị bổ sung cho đầy đủ.

Sở Tài chính có ý kiến tham gia gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLCS.

GIÁM ĐỐC



Mã Quang Trung

**UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 504/STTTT-TTra

Điện Biên, ngày 24 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ngày 17/5/2018, Sở Thông tin và Truyền thông nhận được Công văn số 345/STNMT-TTr của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu và thảo luận, Sở Thông tin và Truyền thông cơ bản nhất trí với nội dung của dự thảo và có ý kiến tham gia thêm như sau:

Tại Điều 3, giải thích từ ngữ cần quy định cụ thể đối tượng bị cưỡng chế: “Đối tượng bị cưỡng chế: Là tất cả các đồ vật, sự vật nằm trong phạm vi diện tích đất bị cưỡng chế như: Nhà ở, các công trình, vật kiến trúc, vật nuôi, cây trồng...”;

Trên đây là Công văn tham gia ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TTra.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Kỳ**

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM  
TỈNH ĐIỆN BIÊN  
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1266 /MTTQ-BTT

Điện Biên, ngày 21 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Quy định chi tiết thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN	
<b>DẾN</b>	Số: 1534.....
	Ngày: 22/5/2018
Chuyển: .....	Căn cứ
Lưu hồ sơ số: .....	

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy định, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tham gia một số ý kiến như sau:

1. Đề nghị dự thảo trích dẫn nguyên văn nội dung các quy định theo văn bản dẫn chiếu tại: khoản 3 Điều 3; khoản 1 Điều 4; khoản 3 Điều 8.

*Bởi vì:* Đây là văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể việc thực hiện giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên (Luật Đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP). Quy định như trong dự thảo khiến cho người thực thi gặp khó khăn, lúng túng trong áp dụng khi phải sử dụng đồng thời văn bản của tỉnh và văn bản của cấp trên dẫn đến có thể áp dụng thiếu hoặc không chính xác.

2. Điều 3. Giải thích từ ngữ

Đề nghị dự thảo gộp khoản 1 vào khoản 3, khoản 2 vào khoản 4

- *Bởi vì:* Nội dung của các khoản này liên quan đến nhau, không cần thiết phải tách ra để làm rõ như trong dự thảo.

- *Sửa lại là:*

1. *Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai* là quyết định hành chính do người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính Nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định để giải quyết các tranh chấp đất đai. Quyết định này có hiệu lực pháp luật (*trích dẫn nguyên văn quy định tại khoản 58 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai vào*).

2. *Quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai* là quyết định hành chính do người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính Nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định để công nhận kết quả hòa giải thành đã được các bên tranh chấp đất đai đạt được thỏa thuận, tự nguyện, thống nhất giải quyết với nhau mà không trái đạo đức xã hội và không vi phạm điều cấm của pháp luật. Quyết định có hiệu lực pháp luật theo thời điểm ấn định cụ thể tại quyết định công nhận hòa giải thành của cấp có thẩm quyền.

Trên đây là ý kiến tham gia vào Dự thảo "Quy định chi tiết thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên" của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh Điện Biên./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Ban TT UBMTTQ tỉnh;
- Lưu: VT, DCPL.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng Trọng Bình

Số: 642/STP- XDKTVB

Điện Biên, ngày 12 tháng 6 năm 2018

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu dự thảo Quyết định, Quy định kèm theo Quyết định, Sở Tư pháp có một số ý kiến tham gia cụ thể như sau:

### 1. Thẩm quyền ban hành

Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 8 Điều 91 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai, được bổ sung tại khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai "8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể Điều này".

- Về nội dung quy định cưỡng chế đối với quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cân nhắc không quy định nội dung này trong dự thảo Quy định. Lý do: Tại khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP có quy định "8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể Điều này". Tuy nhiên, toàn bộ Điều 91 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (sau khi đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP) thì việc quy định có liên quan đến cưỡng chế đối với quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai chỉ được quy định ở tên của Điều, còn toàn bộ nội dung của Điều 91 chỉ quy định về các nội dung liên quan đến việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, không có nội dung quy định về việc cưỡng chế đối với quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai. Mặt khác tại điểm 7 khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP đã xác định "7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí kinh phí thực hiện việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai." mà không có nội dung quy định về việc bố trí kinh phí đối với việc cưỡng chế đối với quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai, do đó nếu quy định hoạt động này thì sẽ không có nguồn kinh phí để đảm bảo thực hiện. Bên cạnh đó, tại Khoản 4 Điều 203 Luật đất đai năm 2013 cũng xác định "4.

Người có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai tại khoản 3 Điều này phải ra quyết định giải quyết tranh chấp. Quyết định giải quyết tranh chấp có hiệu lực thi hành phải được các bên tranh chấp nghiêm chỉnh chấp hành. Trường hợp các bên không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành.", theo quy định này thì việc cưỡng chế chỉ thực hiện đối với quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, không có quy định về việc thực hiện cưỡng chế đối với quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai. Từ những lý do trên, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cân nhắc không quy định nội dung cưỡng chế đối với quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai trong dự thảo văn bản. Trong trường hợp tranh chấp đất đai đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận hòa giải thành nhưng một trong các bên không thực hiện hoặc có ý kiến khác thì sẽ tiếp tục giải quyết theo thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai khi có yêu cầu, đề nghị của một trong các bên tranh chấp.

## 2. Ý kiến tham gia cụ thể

### a) Đối với dự thảo Quyết định

- Tên gọi của Quyết định và Điều 1: Đề nghị cân nhắc sửa thành "*Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên*", không cần thiết phải đưa cụm từ "*có hiệu lực pháp luật*" vào tên gọi của quyết định, vì đây là điều kiện để thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, còn đối với nội dung cưỡng chế quyết định công nhận hòa giải thành thì đề nghị bỏ như nội dung đã tham gia ở phần trên về thẩm quyền ban hành văn bản.

- Căn cứ xét đề nghị: Đề nghị sửa thành "*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*" để phù hợp với mẫu số 19 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### b) Đối với dự thảo Quy định

- Tên gọi Quy định kèm theo Quyết định: Đề nghị chỉnh sửa để phù hợp với tên gọi và nội dung của Điều 1 đã đề nghị sửa ở phần trên.

- Điều 1: Đề nghị xem xét chỉnh sửa theo hướng "*Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật mà các bên phải thực hiện nhưng không tự nguyện chấp hành; trách nhiệm thi hành và bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Điện Biên*" để nội dung được đầy đủ.

- Điều 3: Đề nghị xem xét, cân nhắc bỏ Điều này, vì những khái niệm được nêu trong nội dung điều này đã được hiểu rõ ràng trong công tác quản lý nhà nước, do đó không cần thiết phải quy định cụ thể, giải nghĩa trong Điều này.

- Điều 5: Đề nghị xem xét chuyển Điều này thành 01 khoản mới tại Điều 8 của dự thảo Quy định, vì nội dung trùng lặp với Điều 8.

- Điều 7: Đề nghị bỏ Điều này, vì toàn bộ nội dung có chứa thủ tục hành chính, do đó trái với quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 "Điều 14. Những hành vi bị nghiêm cấm:...4. Quy định thủ tục hành chính trong ...quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã, trừ trường hợp được giao trong luật."

- Tại khoản 3 Điều 8: Đề nghị sửa thành "Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế. Thành phần, trách nhiệm của Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện theo quy định tại khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, tùy theo tính chất của từng vụ việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ sung thành viên Ban thực hiện cưỡng chế cho phù hợp."

- Điều 16: Đề nghị xem xét chỉnh sửa thành "Kinh phí thực hiện việc cưỡng chế quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo quy định tại khoản 59 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP".

- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, xem xét bổ sung nội dung về "trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật" để thống nhất với nội dung tại "Điều 1. Phạm vi điều chỉnh". Đồng thời, cần nhắc xây dựng bổ sung một số mẫu văn bản có liên quan nhằm đảm bảo áp dụng thuận lợi, thống nhất các văn bản có liên quan đến việc thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như mẫu Biên bản làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế; Biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế; Biên bản công nhận sự tự nguyện thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật; Biên bản xác nhận việc không tự nguyện thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật; Thông báo cưỡng chế; Biên bản cưỡng chế...

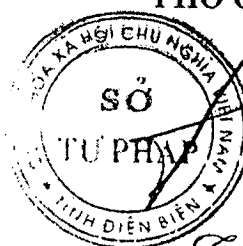
- Tiêu đề Chương II, Chương III: đề nghị sửa tiêu đề Chương II thành "TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI"; Chương III thành "TỔ CHỨC THỰC HIỆN" để phù hợp với nội dung của các Điều trong chương.

Trên đây là ý kiến tham gia dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Tư pháp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp và hoàn thiện dự thảo văn bản./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKTVB.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*Trần Thanh Hưng*

Số: 250/UBND-TNMT

Tủa Chùa, ngày 21 tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Công văn số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo và các quy định của pháp luật có liên quan, UBND huyện Tủa Chùa có một số ý kiến tham gia góp ý như sau:

1. Đề nghị bỏ cụm từ **“và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế”** quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy định **“1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật nhưng không tự nguyện chấp hành và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế”** vì theo quy định tại khoản 59 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai thì các điều kiện để cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai không có điều kiện **“một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế”** và tại khoản 4 Điều 203 Luật Đất đai 2013 có quy định rõ **“Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành phải được các bên tranh chấp nghiêm chỉnh chấp hành. Trường hợp các bên không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành”**.

2. Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 của Quy định **“5. Người bị cưỡng chế là tổ chức, cá nhân đang quản lý sử dụng đất không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật”** thành **“5. Người bị cưỡng chế là tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật”** vì Quy định đang áp dụng cho cả quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai.



Trên đây là ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên của UBND huyện Tủa Chùa. Kính gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT <sup>(4b)</sup>.

*B*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Vũ A Hùng*

Vũ A Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *813* /UBND-TNMT

Điện Biên, ngày *23* tháng 5 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

UBND huyện nhận được Văn bản số 345/STNMT-TTr, ngày 10 tháng 5 năm 2018 của sở Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sau khi nghiên cứu dự thảo gửi kèm theo, UBND huyện có ý kiến tham gia như sau:

1. UBND huyện cơ bản nhất trí với Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

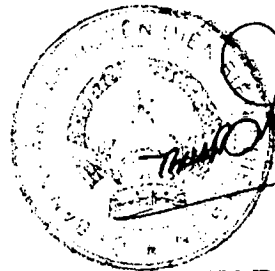
2. Đề nghị xem xét chỉnh sửa, bổ sung khoản 5 Điều 3 của dự thảo như sau: “5. Người bị cưỡng chế là tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật”.

Trên đây là nội dung tham gia ý kiến vào Dự thảo Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành về tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Hải Bình**